TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11 /2019/HS-ST
Ngày: 18-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Chí Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngô Phúc Nguyên

2. Ông Trần Hữu Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D tham gia phiên tòa*:** Ông Đỗ Thanh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Q (Bảy Cu), sinh năm: 1972, tại: tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp PL 2, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Y (đã chết) và bà Lê Thị Q; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân : Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thành Q từ ngày 27/12/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Xuân B – Văn phòng Luật sư Lê Xuân B, thuộc đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Bị hại: Anh Trần Việt H; sinh năm: 1975; địa chỉ: KP 4, Thị Trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Đức T, sinh năm 2002; địa chỉ: Ấp 2, xã TV, huyện TB, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ 7, Ấp PL 2, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Lê Minh T, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp TĐ1, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/5/2018, Nguyễn Thành Q sau khi đã uống rượu với anh Lê Minh T, sinh năm 1970 ngụ ấp TĐ1, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì một mình điều khiển xe mô tô biển số 70K2 - 6368 đi từ quán nhậu của bà Lê Thị Hồng Vân, sinh năm 1955, ngụ ấp PT2, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh để về nhà; trên đường đi, khi đến khu vực ấp PT2, xã Phan, Huyện D, tỉnh Tây Ninh ngang qua nhà kho trong vườn cây mãng cầu của ông Trần Việt H, sinh năm 1975, ngụ kp4, Thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh do anh Đỗ Đức T, sinh năm 2002, ngụ ấp 2, xã TV, huyện TB, tỉnh Tây Ninh quản lý; khi qua nhà kho, Q biết trong nhà kho có máy nén dùng để xịt thuốc nên nảy sinh ý định lấy trộm mang về nhà sử dụng. Q dừng xe lại, lấy 01 hòn đá và 01 đoạn kim loại (bulon) tại khu vực nhà kho phá tường nhà kho, lén lút vào trong lấy trộm 01 máy nén nhãn hiệu Motokawa MK - 29B Power Sprayer màu đỏ trắng và 01 số vật dụng khác rồi đưa lên xe mô tô tẩu thoát; khi đi đến cây xăng NL 4 thuộc khu vực ấp TĐ1, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì Q bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Do Nguyễn Thành Q có biểu hiện giao tiếp không bình thường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Quang.

* Kết luận giám định pháp y tâm thần số 617/KL-VPYTW ngày 04/12/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa có đối với Nguyễn Thành Q:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn/di chứng chấn thương sọ não (F07.8-ICD.10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

* Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 26/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 máy nén nhãn hiệu Motokawa MK-29B Power Sprayer màu đỏ trắng giá 3.600.000 đồng; 01 giỏ xách hiệu Đại Đồng Tiến màu đỏ giá 30.000 đồng; 01 kéo kim loại màu đen, cán bọc nhựa màu đen có chữa ĐẢM BẢO THÉP 100%***THÉP BÀ TƯ giá 20.000 đồng; 01 cái bay xây dựng bằng kim loại màu trắng, cán gỗ màu nâu giá 30.000 đồng; 01 tua vít bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu vàng giá 30.000 đồng; 01 cái kìm bằng kim loại màu đen, cán nhựa màu đỏ giá 40.000 đồng; 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, loại 250mm giá 50.000 đồng; 01 bình đựng nước hiệu Tý Liên, bằng nhựa màu đỏ trắng giá 80.000 đồng.

* Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các tình tiết khác được áp dụng:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: bị can là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình; trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật của anh Hà như sau:

+ 01 máy nén nhãn hiệu Motokawa MK-29B Power Sprayer màu đỏ trắng

+ 01 giỏ xách hiệu Đại Đồng Tiến màu đỏ

+ 01 kéo kim loại màu đen, cán bọc nhựa màu đen có chữa ĐẢM BẢO THÉP 100%***THÉP BÀ TƯ

+ 01 cái bay xây dựng bằng kim loại màu trắng, cán gỗ màu nâu

+ 01 tua vít bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu vàng

+ 01 cái kìm bằng kim loại màu đen, cán nhựa màu đỏ

+ 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, loại 250mm

+ 01 bình đựng nước hiệu Tý Liên, bằng nhựa màu đỏ trắng

+ 01 (mộ) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, biển số 70K2 – 6368, màu trắng, số máy 1P50FMG320271432, số khung VLFLCG022LF001040 do Nguyễn Thị H đứng tên (của bị cáo Q)

* Kết quả kê biên tài sản: Nguyễn Thành Q không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Việt H và anh Đỗ Đức T đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-DMC ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Q về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h; s; q Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q với mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng. Tịch thu sung quỹ 01 (mộ) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, biển số 70K2 – 6368, màu trắng, số máy 1bP50FMG320271432, số khung VLFLCG022LF001040 do Nguyễn Thị H đứng tên.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo bị rối loạn nhân cách, bị tai nạn giao thông chấn thương sọ não nên bị hạn chế năng lực, không nhận thức được hành vi của bản thân, tài sản bị cáo trộm cắp ngoài máy nén ra thì các tài sản khác không có giá trị, khi trộm không biết để làm gì. Bị cáo không nhận thức được hành vi của mình.

Từ những căn cứ nêu trên đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm h, s, i, q khoản 1 điều 51 bộ luật hình sự xem xét xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q 6 (sáu) thángcải tạo không giam giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu

nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 16 giờ ngày 22/5/2018, tại khu vực ấp PT2, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Thành Q đã lén lút đập phá tường gạch nhà kho lấy trộm của anh Đỗ Đức T 01 máy nén nhãn hiệu Motokawa MK - 29B Power Sprayer màu đỏ trắng và 01 số vật dụng khác có tổng trị giá 3.880.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành Q phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, trước, trong thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và hiện nay bị cáo có bệnh bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên xét thấy áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có bệnh bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa gây thiệt hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, q, i, h Khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khởi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe phòng ngừa

[5] Về tính tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Các biện pháp tư pháp:

- Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Việt H và anh Đỗ Đức T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Xử lý vật chứng: đã trả cho anh Trần Việt H và anh Đỗ Đức T các tài sản sau:

+ 01 máy nén nhãn hiệu Motokawa MK-29B Power Sprayer màu đỏ trắng

+ 01 giỏ xách hiệu Đại Đồng Tiến màu đỏ

+ 01 kéo kim loại màu đen, cán bọc nhựa màu đen có chữa ĐẢM BẢO THÉP 100%***THÉP BÀ TƯ

+ 01 cái bay xây dựng bằng kim loại màu trắng, cán gỗ màu nâu

+ 01 tua vít bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu vàng

+ 01 cái kìm bằng kim loại màu đen, cán nhựa màu đỏ

+ 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng, loại 250mm

+ 01 bình đựng nước hiệu Tý Liên, bằng nhựa màu đỏ trắng

Tịch thu sung hủy:

+ 01 (mộ) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, biển số 70K2 – 6368, màu trắng, số máy 1P50FMG320271432, số khung VLFLCG022LF001040 do Nguyễn Thị H đứng tên. Do bị cáo Q sử dụng làm phương tiện khi thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s, q Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135 ; Diều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành Q về cho UBND xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp:

Ghi nhận anh Trần Việt H và anh Đỗ Đức T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tịch thu sung hủy:

+ 01 (mộ) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, biển số 70K2 – 6368, màu trắng, số máy 1P50FMG320271432, số khung VLFLCG022LF001040 do Nguyễn Thị H đứng tên.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Tây Ninh,
-VKSND tỉnh Tây Ninh,
-VKSND Huyện D,
-THA Huyện D,
-Bị cáo,
-Người bị hại,
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Chí Quốc